

Số: **7442**/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **03** tháng **08** năm 2016

**THÔNG BÁO**

**Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/07/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 182/2015/TT-BTC ngày 16/11/2015 của Bộ Tài chính ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK chi nhánh tại TP Hải Phòng tại thông báo số 482/TB1-CNHP ngày 16/6/2016 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

**1. Tên hàng theo khai báo:** Theo phụ lục đính kèm

**2. Đơn vị xuất khẩu/nhập khẩu:** Công ty sản xuất và thương mại Đại Phát – Trách nhiệm hữu hạn; Địa chỉ: KCN mã Ông, Từ Sơn, Bắc Ninh; MST: 2300248220

**3. Số, ngày tờ khai hải quan:** 10086115234/A11 ngày 16/5/2016 đăng ký tại Chi cục Hải quan CK cảng Hải Phòng KV1 – Cục Hải quan Hải Phòng

**4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:** Theo phụ lục đính kèm

**5. Kết quả phân loại:** Theo phụ lục đính kèm

thuộc nhóm 72.13 “Sắt hoặc thép không hợp kim, dạng thanh và que, dạng cuộn cuộn không đều, được cán nóng”; phân nhóm - Loại khác; phân nhóm 7213.91 - - Có đường kính mặt cắt ngang hình tròn dưới 14 mm; mã số 7213.91.90 - - - Loại khác tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *ky*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ CK cảng Hải Phòng KV1 – Cục HQ Hải Phòng;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Công ty sản xuất và thương mại Đại Phát – TNHH;  
(KCN mã Ông, Từ Sơn, Bắc Ninh)
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Trâm (4b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



*Thái*  
**Nguyễn Dương Thái**



BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Phụ lục  
**KẾT QUẢ PHÂN LOẠI ĐỐI VỚI HÀNG HÓA XUẤT KHẨU,  
NHẬP KHẨU**

(Kèm theo Thông báo số **7442** /TB-TCHQ ngày **03** tháng **8** năm 2016 về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu)

TT	Tên hàng theo khai báo	Mô tả đặc tính hàng hóa, Kết quả phân tích	Mã số phân loại
1	Thép cán nóng hợp kim, dạng thanh que cuộn cuộn không đều, có mặt cắt ngang hình tròn, mác thép SAE1008, tiêu chuẩn ASTM A510M, đường kính : (6.5)mm (mục 1 tờ khai)	Thép không hợp kim (hàm lượng C $\approx$ 0,08%; Si $\approx$ 0,08%; Mn $\approx$ 0,39%; S $\approx$ 0,02%; P $\approx$ 0,01%; Cr $\approx$ 0,02%; Fe $\approx$ 99,3%... tính theo trọng lượng), đường kính dưới 14mm, dạng cuộn, cán nóng, mặt cắt ngang hình tròn	7213.91.90
2	Thép cán nóng hợp kim, dạng thanh que cuộn cuộn không đều, có mặt cắt ngang hình tròn, mác thép SAE1008, tiêu chuẩn ASTM A510M, đường kính : (8.0)mm(Mục 2 tờ khai)	Thép không hợp kim (hàm lượng C $\approx$ 0,09% ; Si $\approx$ 0,12%; Mn $\approx$ 0,38%; S $\approx$ 0,02%; P $\approx$ 0,01%; Cr $\approx$ 0,03%; Fe $\approx$ 99,2%... tính theo trọng lượng), đường kính dưới 14mm, dạng cuộn, cán nóng, mặt cắt ngang hình tròn	7213.91.90
3	Thép cán nóng hợp kim, dạng thanh que cuộn cuộn không đều, có mặt cắt ngang hình tròn, mác thép SAE1008, tiêu chuẩn ASTM A510M, đường kính : (10)mm(Mục 3 tờ khai)	Thép không hợp kim (hàm lượng C $\approx$ 0,07% ; Si $\approx$ 0,08%; Mn $\approx$ 0,40%; S $\approx$ 0,02%; P $\approx$ 0,01%; Cr $\approx$ 0,02%; Fe $\approx$ 99,2%... tính theo trọng lượng), đường kính dưới 14mm, dạng cuộn, cán nóng, mặt cắt ngang hình tròn	7213.91.90